

Số: /TB-TTYT

Đắk Mil, ngày 12 tháng 4 năm 2025

**THÔNG BÁO**

**V/v hoàn trả tiền dư của bệnh nhân đã đến khám chữa bệnh tại  
TTYT huyện Đắk Mil quý I/2025**

Căn cứ tình hình thanh toán chi phí khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil quý I/2025. Sau khi rà soát, tổng hợp chênh lệch giữa số tiền tạm ứng và chi phí khám chữa bệnh. Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil thông báo người dân đã đến khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil mà chưa hoàn thành thủ tục thanh toán liên hệ Trung tâm để nhận lại số tiền dư, cụ thể: (Có danh sách chi tiết đính kèm).

Khi đến Trung tâm Y tế huyện để nhận lại tiền Quý bà con cần mang theo căn cước công dân, **giấy tạm ứng** (Do Trung tâm Y tế phát hành khi tạm ứng tiền của người bệnh), **sổ hộ khẩu** (Trong trường hợp người nhận lại tiền là người thân của người bệnh có tên trong danh sách).

Thời gian thanh toán hoàn ứng trong giờ hành chính (Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần).

Nơi liên hệ nhận lại tiền: Phòng Tổ chức Hành chính – Kế toán thuộc Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Trung tâm Y tế huyện Đắk Mil kính thông báo đến Quý bà con được biết./.

**Nơi nhận:**

- Trang web, bảng tin TTYT;
- Các khoa, phòng, TYT;
- Lưu: VT, TCHC-KT(Hg).

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Đăng Trung**

**DANH SÁCH BỆNH NHÂN CHƯA ĐẾN TTYT HUYỆN ĐẮK MIL HOÀN THÀNH THỦ TỤC TÀI CHÍNH TRONG KHÁM CHỮA BỆNH**  
**QUÍ I/2025**

**Số liệu chốt thời điểm 31/3/2025**

| STT | Mã BN    | Số BL | Họ Tên              | Ngày tháng năm sinh | Địa chỉ                                         | Ngày vào viện       | Ngày ra viện        | Số tiền tạm ứng | Chi phí khám chữa bệnh đồng chi trả | Số tiền còn lại bệnh nhân chưa liên hệ nhận lại | Khoa điều trị                          |
|-----|----------|-------|---------------------|---------------------|-------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 1   | 25000386 |       | Trần Thị Kim Ngân   | 22/01/2022          | Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông       | 02/01/2025<br>23:39 | 07/01/2025<br>08:00 | 200.000         | 0                                   | 200.000                                         | Khoa Nhi                               |
| 2   | 25001372 | 669   | Lê Minh Khôi        | 04/07/2011          | xuân lộc 1, Xã Đắk Sắk, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông | 06/01/2025<br>20:24 | 11/01/2025<br>08:00 | 800.000         | 307.709                             | 492.291                                         | Khoa Nhi                               |
| 3   | 25002379 | 672   | Ngô Vũ Thành Chương | 11/08/1978          | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông       | 10/01/2025<br>10:18 | 10/01/2025<br>16:00 | 200.000         | 23.298                              | 176.702                                         | Khoa Nội                               |
| 4   | 25000381 |       | Y Điệp Gia Hưng     | 20/04/2021          | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông       | 02/01/2025<br>21:28 | 04/01/2025<br>08:00 | 500.000         | 0                                   | 500.000                                         | Khoa Nhi                               |
| 5   | 25002428 | 679   | Hoàng Thị Mỹ Nhung  | 19/11/2002          | Thanh Sơn, Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông | 10/01/2025<br>10:34 | 10/01/2025<br>20:00 | 120.000         | 115.167                             | 4.833                                           | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 6   | 24086563 | 682   | Hoàng Công Anh      | 10/10/1959          | TDP4, Thị Trấn Đắk Mil, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông | 23/12/2024<br>08:34 | 07/01/2025<br>14:30 | 2.400.000       | 2.206.472                           | 193.528                                         | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |

|    |          |     |                     |            |                                                  |                     |                     |         |         |         |                                        |
|----|----------|-----|---------------------|------------|--------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|---------|---------|----------------------------------------|
| 7  | 25001367 | 687 | Võ Hiếu             | 19/11/1967 | đức thành, Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông  | 06/01/2025<br>18:42 | 06/01/2025<br>20:20 | 330.000 | 112.320 | 217.680 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 8  | 25000972 |     | Trần Đình Quý       | 26/02/2012 | Xã Thuận Hà, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông       | 05/01/2025<br>14:45 | 05/01/2025<br>15:40 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 9  | 24088535 | 694 | Phạm Trần Bình Minh | 16/10/2013 | TDP 9, Thị Trấn Đắk Mil, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông | 31/12/2024<br>01:36 | 02/01/2025<br>09:00 | 300.000 | 108.372 | 191.628 | Khoa Nhi                               |
| 10 | 25000742 | 695 | Nguyễn Văn Chuyên   | 15/09/1992 | Xã Đắk Sắk, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông         | 03/01/2025<br>19:21 | 05/01/2025<br>08:00 | 500.000 | 118.023 | 381.977 | Khoa Nội                               |
| 11 | 25002540 |     | Huỳnh Quang Khiêm   | 13/09/1974 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông        | 11/01/2025<br>04:15 | 11/01/2025<br>05:15 | 100.000 | 0       | 100.000 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 12 | 25002504 | 722 | Trịnh Thị Lan       | 20/12/1960 | thôn 5, Xã Đắk Môt, Huyện Đắk Song, Đắk Nông     | 10/01/2025<br>15:03 | 13/01/2025<br>10:00 | 500.000 | 337.483 | 162.517 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |

|    |          |     |                   |            |                                              |                  |                  |           |         |         |                                            |
|----|----------|-----|-------------------|------------|----------------------------------------------|------------------|------------------|-----------|---------|---------|--------------------------------------------|
| 13 | 25000003 | 671 | Đoàn Thanh Viên   | 23/05/1991 | Đức An, Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông | 01/01/2025 03:54 | 01/01/2025 12:10 | 500.000   | 469.914 | 30.086  | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 14 | 25000871 | 676 | Lê Ngọc Gia Hưng  | 03/02/2024 | Xã Đắk Găn, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông     | 04/01/2025 18:49 | 05/01/2025 08:00 | 700.000   | 324.950 | 375.050 | Khoa Nhi                                   |
| 15 | 25000973 | 677 | Đặng Nữ Cát Tiên  | 15/08/2024 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông    | 05/01/2025 14:51 | 06/01/2025 08:00 | 500.000   | 421.128 | 78.872  | Khoa Nhi                                   |
| 16 | 25000043 | 678 | Lê Thị Tri        | 01/01/1965 | Xã Đắk Lao, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông     | 01/01/2025 23:11 | 02/01/2025 01:00 | 500.000   | 234.220 | 265.780 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 17 | 25002234 | 685 | Trần Quốc Thắng   | 20/09/2006 | Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông    | 10/01/2025 05:41 | 10/01/2025 07:00 | 700.000   | 552.527 | 147.473 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 18 | 25002131 | 691 | Phạm Trọng Thắng  | 20/04/2005 | Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông    | 09/01/2025 10:53 | 09/01/2025 15:15 | 500.000   | 385.160 | 114.840 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 19 | 25002731 | 720 | Vương Thị Hải Yến | 22/02/2002 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông    | 12/01/2025 19:44 | 13/01/2025 08:30 | 1.000.000 | 929.173 | 70.827  | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 20 | 25002539 | 986 | Lê Thị Lệ         | 09/03/2004 | Xã Cư Jang, Huyện Ea Kar, Tỉnh Đắk Lắk       | 11/01/2025 03:08 | 12/01/2025 08:00 | 200.000   | 192.800 | 7.200   | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản |

|    |          |      |                      |            |                                                           |                     |                     |         |         |         |                                                        |
|----|----------|------|----------------------|------------|-----------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|---------|---------|--------------------------------------------------------|
| 21 | 25000876 | 994  | Phạm Thị Ngọc        | 06/02/2008 | Xã Đắc N'Drót,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông         | 04/01/2025<br>20:33 | 04/01/2025<br>22:08 | 50.000  | 33.600  | 16.400  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 22 | 24088807 | 995  | Hồng Văn Nghĩ        | 25/05/1981 | Xã Long Sơn,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông           | 31/12/2024<br>23:27 | 02/01/2025<br>08:00 | 300.000 | 49.168  | 250.832 | Khoa Nội                                               |
| 23 | 25001652 | 999  | Trần Thị Cẩm Ly      | 21/12/2010 | Xã Đắc Hòa,<br>Huyện Đắc Song,<br>Tỉnh Đắc Nông           | 07/01/2025<br>18:38 | 08/01/2025<br>08:00 | 500.000 | 83.938  | 416.062 | Khoa Nhi                                               |
| 24 | 25001665 |      | Nguyễn Ngọc Điệp     | 10/06/1969 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông           | 08/01/2025<br>04:18 | 08/01/2025<br>05:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 25 | 25000749 | 1000 | Nguyễn Thị Trà Giang | 03/10/2006 | Xã Đắc Hòa,<br>Huyện Đắc Song,<br>Tỉnh Đắc Nông           | 03/01/2025<br>21:26 | 04/01/2025<br>08:00 | 500.000 | 100.541 | 399.459 | Khoa<br>Chăm sóc<br>sức khỏe<br>sinh sản và<br>Phụ sản |
| 26 | 25003424 | 1002 | Nguyễn Thị Thảo      | 02/10/1992 | tdp10, Thị Trấn<br>Đắc Mil, Huyện<br>Đắc Mil, Đắc<br>Nông | 14/01/2025<br>17:35 | 14/01/2025<br>19:30 | 141.000 | 140.861 | 139     | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 27 | 25003142 | 1004 | Hoàng Nữ Linh Đan    | 05/03/2006 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Đắc Nông                 | 13/01/2025<br>20:26 | 15/01/2025<br>08:00 | 300.000 | 158.363 | 141.637 | Khoa Nội                                               |
| 28 | 25002484 |      | Y Nghĩa              | 10/02/2011 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông            | 10/01/2025<br>14:22 | 11/01/2025<br>08:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 29 | 25000037 | 1007 | Mai Nhật Minh Ân     | 15/05/2010 | Thị trấn Đắc Mil,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông      | 01/01/2025<br>17:24 | 02/01/2025<br>08:00 | 500.000 | 140.160 | 359.840 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |

|    |          |      |                    |            |                                                              |                     |                     |           |           |         |                                                        |
|----|----------|------|--------------------|------------|--------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|-----------|---------|--------------------------------------------------------|
| 30 | 25000931 | 987  | Điều Môn           | 10/03/1996 | Xã Đắc Môt,<br>Huyện Đắc Song,<br>Tỉnh Đắc Nông              | 05/01/2025<br>09:05 | 05/01/2025<br>11:00 | 1.000.000 | 162.600   | 837.400 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 31 | 25000751 | 990  | Y - Pê Trôl        | 09/12/2003 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mít,<br>Tỉnh Đắc Nông              | 03/01/2025<br>22:21 | 03/01/2025<br>23:30 | 700.000   | 252.000   | 448.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 32 | 25000870 | 991  | Phùng Mùi<br>Lụa   | 25/06/1980 | Thị trấn Chợ Rã,<br>Huyện Ba Bể, Tỉnh<br>Bắc Kạn             | 04/01/2025<br>17:46 | 07/01/2025<br>09:00 | 1.500.000 | 1.212.718 | 287.282 | Khoa<br>Chăm sóc<br>sức khỏe<br>sinh sản và<br>Phụ sản |
| 33 | 25003141 | 1001 | Ngô Xuân<br>Sang   | 26/02/1993 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mít,<br>Tỉnh Đắc Nông               | 13/01/2025<br>20:00 | 14/01/2025<br>08:00 | 700.000   | 532.212   | 167.788 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 34 | 25002669 | 1003 | Ngô Duy Lưu        | 05/06/1990 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mít,<br>Tỉnh Đắc Nông              | 12/01/2025<br>08:36 | 12/01/2025<br>09:45 | 700.000   | 372.500   | 327.500 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 35 | 25002537 | 1005 | Nguyễn Thị<br>Liên | 07/07/1995 | Đức Bình, Xã Đức<br>Mạnh, Huyện Đắc<br>Mít, Đắc Nông         | 10/01/2025<br>20:23 | 10/01/2025<br>21:40 | 500.000   | 497.784   | 2.216   | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 36 | 25000998 | 1006 | Cao Văn Tài        | 03/11/2007 | Xã Đắc N'Drôt,<br>Huyện Đắc Mít,<br>Tỉnh Đắc Nông            | 05/01/2025<br>23:13 | 06/01/2025<br>01:10 | 500.000   | 184.400   | 315.600 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 37 | 25000040 | 1008 | Phan Văn<br>Chung  | 20/06/1994 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mít,<br>Tỉnh Đắc Nông               | 01/01/2025<br>21:37 | 01/01/2025<br>22:30 | 500.000   | 462.600   | 37.400  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 38 | 25006329 | 2047 | H' Ngê             | 07/01/1989 | bon đăk rla, Xã<br>Đắc N'drôt, Huyện<br>Đắc Mít, Đắc<br>Nông | 26/01/2025<br>08:30 | 30/01/2025<br>08:00 | 200.000   | 111.769   | 88.231  | Khoa Nội                                               |

|    |          |      |                  |            |                                                      |                  |                  |           |           |         |                                        |
|----|----------|------|------------------|------------|------------------------------------------------------|------------------|------------------|-----------|-----------|---------|----------------------------------------|
| 39 | 25005560 | 2048 | Nguyễn Thanh Lâm | 02/01/2017 | Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông            | 23/01/2025 05:21 | 25/01/2025 08:00 | 500.000   | 159.580   | 340.420 | Khoa Nhi                               |
| 40 | 25004536 | 2050 | Phạm Thị Lan Anh | 23/03/2011 | Xã Đắk Sắk, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông             | 19/01/2025 11:05 | 23/01/2025 08:00 | 500.000   | 250.664   | 249.336 | Khoa Nhi                               |
| 41 | 25001662 | 2051 | H - Rông         | 25/07/1979 | Sa Pa, Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông     | 07/01/2025 21:57 | 10/01/2025 08:00 | 500.000   | 329.480   | 170.520 | Khoa Nội                               |
| 42 | 25005761 | 2058 | Lê Doãn Tuấn     | 15/08/1998 | Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông            | 23/01/2025 10:42 | 27/01/2025 08:00 | 500.000   | 322.408   | 177.592 | Khoa Nội                               |
| 43 | 25004929 | 2059 | Nguyễn Văn Thành | 25/07/1975 | Xã Đắk R'là, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông            | 20/01/2025 15:39 | 22/01/2025 14:00 | 500.000   | 166.124   | 333.876 | Khoa Nội                               |
| 44 | 25003094 | 2069 | Nguyễn Thanh Hải | 10/10/1948 | Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông            | 13/01/2025 14:49 | 22/01/2025 16:30 | 1.500.000 | 1.325.931 | 174.069 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 45 | 25006301 | 2072 | Nguyễn Mai Ly    | 13/03/2003 | thôn 10, Xã Đắk N'Drót, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 24/01/2025 21:36 | 25/01/2025 02:15 | 500.000   | 87.338    | 412.662 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 46 | 25006373 | 2074 | Lê Minh Tấn      | 02/06/1999 | Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông            | 27/01/2025 11:38 | 27/01/2025 15:00 | 700.000   | 72.307    | 627.693 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 47 | 25006480 | 2077 | Nguyễn Công Dũng | 10/10/1972 | Xã Đắk Lao, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông             | 29/01/2025 21:57 | 30/01/2025 09:00 | 400.000   | 30.934    | 369.066 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |

|    |          |      |                      |            |                                                          |                     |                     |           |         |         |                                                 |
|----|----------|------|----------------------|------------|----------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 48 | 25006402 |      | Nguyễn Thị Viên      | 01/01/1961 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông          | 28/01/2025<br>09:24 | 28/01/2025<br>16:00 | 200.000   | 0       | 200.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 49 | 25005851 | 2090 | Trần Thị Tuyết       | 19/05/1971 | đắc an, Xã Đắk<br>Lao, Huyện Đắk<br>Mil, Đắk Nông        | 23/01/2025<br>14:50 | 23/01/2025<br>17:00 | 200.000   | 25.321  | 174.679 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 50 | 25004352 | 2092 | Đặng Châu<br>Ánh     | 15/10/2004 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông               | 17/01/2025<br>21:07 | 18/01/2025<br>09:00 | 300.000   | 128.705 | 171.295 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 51 | 25006457 | 2096 | Nguyễn Thị Hà        | 08/10/1967 | Xã Đắk Lao,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk<br>Nôngsản sản | 29/01/2025<br>14:27 | 29/01/2025<br>17:30 | 20.000    | 18.582  | 1.418   | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 52 | 25003169 |      | Nguyễn Ngọc<br>Khanh | 19/10/1956 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông           | 14/01/2025<br>07:19 | 14/01/2025<br>08:15 | 500.000   | 0       | 500.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 53 | 25005428 | 2052 | Nguyễn Trà<br>My     | 01/01/2017 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông          | 22/01/2025<br>11:10 | 23/01/2025<br>16:10 | 1.000.000 | 681.052 | 318.948 | Khoa Nhi                                        |
| 54 | 25006424 | 2060 | Bàn Tồn Diện         | 20/01/2001 | Xã Đắk N'Drót,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông        | 28/01/2025<br>17:47 | 28/01/2025<br>18:50 | 600.000   | 184.804 | 415.196 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 55 | 25006431 | 2076 | Vô Văn Duy           | 02/03/2024 | Xã Đắk Hòa,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông          | 28/01/2025<br>21:50 | 29/01/2025<br>08:30 | 500.000   | 348.619 | 151.381 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |

|    |          |      |                      |            |                                                   |                     |                     |           |           |         |                                        |
|----|----------|------|----------------------|------------|---------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|-----------|---------|----------------------------------------|
| 56 | 25006290 | 2079 | Phổng Văn Sơn        | 03/12/2003 | Xã Đắc N'Drót,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông | 24/01/2025<br>18:28 | 24/01/2025<br>19:40 | 700.000   | 420.504   | 279.496 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 57 | 25006394 | 2080 | Chu Đậu Thành Tài    | 19/04/2006 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông   | 27/01/2025<br>23:31 | 28/01/2025<br>00:30 | 700.000   | 346.600   | 353.400 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 58 | 25006357 | 2082 | Phạm Văn Lợi         | 01/01/1992 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông   | 26/01/2025<br>23:33 | 27/01/2025<br>01:00 | 600.000   | 357.704   | 242.296 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 59 | 25002432 | 2086 | Nguyễn Thị Nhi       | 10/08/1947 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông    | 10/01/2025<br>10:40 | 14/01/2025<br>08:00 | 4.000.000 | 3.775.743 | 224.257 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 60 | 25006571 | 2087 | Nguyễn Thị Thanh Mai | 14/01/1996 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông    | 31/01/2025<br>19:56 | 01/02/2025<br>07:00 | 700.000   | 419.284   | 280.716 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 61 | 25006418 | 2088 | H Rebeca             | 28/08/2020 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông   | 28/01/2025<br>16:54 | 28/01/2025<br>20:00 | 180.000   | 172.975   | 7.025   | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 62 | 25006554 | 2089 | Y Thở                | 03/09/1996 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông   | 31/01/2025<br>11:12 | 31/01/2025<br>13:00 | 500.000   | 370.373   | 129.627 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 63 | 25006433 | 2091 | Hà Văn Kiên          | 10/08/1993 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông   | 28/01/2025<br>22:54 | 28/01/2025<br>23:40 | 500.000   | 325.704   | 174.296 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 64 | 25006498 | 2094 | Đặng Thị Phương      | 00/00/2008 | Xã Tân Thành,<br>Huyện Krông Nô,<br>Tỉnh Đắc Nông | 30/01/2025<br>14:57 | 30/01/2025<br>16:00 | 500.000   | 252.904   | 247.096 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |

|    |          |      |                      |            |                                                               |                     |                     |         |         |         |                                                 |
|----|----------|------|----------------------|------------|---------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 65 | 25006352 | 2097 | Đặng Thị Duyên       | 06/11/2021 | Xã Tân Thành,<br>Huyện Krông Nô,<br>Tỉnh Đắk Nông             | 26/01/2025<br>20:32 | 26/01/2025<br>21:30 | 600.000 | 151.049 | 448.951 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 66 | 25005901 | 2098 | Trần Thanh Bình      | 10/02/2000 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông               | 23/01/2025<br>21:18 | 23/01/2025<br>21:50 | 500.000 | 168.604 | 331.396 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 67 | 25005549 | 2099 | Đoàn Thị Dinh        | 01/03/1993 | Xã Nam Bình,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 22/01/2025<br>18:09 | 22/01/2025<br>20:30 | 500.000 | 358.204 | 141.796 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 68 | 25003764 |      | Cao Văn Thường       | 22/02/1989 | Xã Thuận Hà,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 15/01/2025<br>20:29 | 15/01/2025<br>21:30 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 69 | 25004954 | 2168 | Nguyễn Minh Hùng     | 15/05/1945 | đức nghĩa, Xã Đức<br>Mạnh, Huyện Đắk<br>Mil, Tỉnh Đắk<br>Nông | 21/01/2025<br>01:22 | 21/01/2025<br>03:40 | 500.000 | 100.138 | 399.862 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 70 | 25004052 | 2169 | Trần Bảo Khang       | 25/09/2008 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông               | 16/01/2025<br>22:30 | 16/01/2025<br>23:40 | 700.000 | 33.600  | 666.400 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 71 | 25006567 | 2170 | Nguyễn Văn Vinh      | 20/08/1968 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông               | 31/01/2025<br>18:54 | 31/01/2025<br>20:05 | 600.000 | 84.044  | 515.956 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 72 | 25005543 |      | Trần Đức Phúc        | 27/04/2023 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông               | 22/01/2025<br>16:14 | 22/01/2025<br>19:30 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 73 | 25004350 |      | Nguyễn Trần Phát Đạt | 26/01/1999 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                | 17/01/2025<br>20:18 | 17/01/2025<br>21:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |

|    |          |      |                 |            |                                                  |                  |                  |         |         |         |                                        |
|----|----------|------|-----------------|------------|--------------------------------------------------|------------------|------------------|---------|---------|---------|----------------------------------------|
| 74 | 25006517 |      | Trần Trọng Mai  | 02/07/1982 | xuân trang, Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông | 30/01/2025 18:01 | 30/01/2025 20:00 | 200.000 | 0       | 200.000 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 75 | 25006545 |      | Trần Đình Ngọc  | 01/01/1953 | Xã Đắk Sắk, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông         | 31/01/2025 08:35 | 31/01/2025 09:50 | 300.000 | 0       | 300.000 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 76 | 25006701 | 2184 | Vương Văn Từ    | 10/12/1965 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông        | 03/02/2025 00:03 | 03/02/2025 06:30 | 100.000 | 73.070  | 26.930  | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 77 | 25009039 | 2185 | Hoàng Đình Vỹ   | 09/03/1982 | Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông             | 10/02/2025 23:11 | 11/02/2025 10:00 | 500.000 | 109.206 | 390.794 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 78 | 25009710 | 2186 | Nguyễn Văn Hiền | 13/06/1965 | Xã Đắk N'Drót, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông      | 12/02/2025 19:41 | 12/02/2025 20:30 | 300.000 | 92.549  | 207.451 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 79 | 25009033 |      | Hoàng Văn Đăng  | 23/01/1963 | Xã Long Sơn, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông        | 10/02/2025 17:27 | 10/02/2025 17:50 | 600.000 | 0       | 600.000 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 80 | 25008036 | 2190 | Phạm Văn Hồng   | 20/04/1960 | Xã Đắk Lao, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông              | 07/02/2025 01:44 | 07/02/2025 02:10 | 500.000 | 94.504  | 405.496 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 81 | 25008038 | 2191 | H' Duyệt        | 20/10/2008 | Xã Đắk Mól, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông        | 07/02/2025 04:46 | 07/02/2025 06:00 | 300.000 | 109.272 | 190.728 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |

|    |          |      |                         |            |                                                          |                     |                     |         |         |         |                                                 |
|----|----------|------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 82 | 25008560 | 2192 | Ngô Thị Thu             | 01/01/1970 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông           | 08/02/2025<br>23:37 | 09/02/2025<br>00:50 | 600.000 | 129.043 | 470.957 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 83 | 25008468 | 2195 | Triệu Viết<br>Bính      | 08/09/1956 | Xã Long Sơn,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông          | 08/02/2025<br>08:42 | 08/02/2025<br>15:00 | 50.000  | 31.906  | 18.094  | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 84 | 25007236 | 2196 | Hoàng Nhật<br>Hào       | 12/01/2003 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông          | 04/02/2025<br>11:40 | 04/02/2025<br>16:30 | 200.000 | 104.168 | 95.832  | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 85 | 25006699 | 2197 | Phan Thị<br>Tuồng Vi    | 18/09/2008 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông           | 02/02/2025<br>20:13 | 03/02/2025<br>08:00 | 200.000 | 74.135  | 125.865 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 86 | 25006589 |      | Hoàng Mẫu               | 10/12/1960 | Đức Trung, Xã<br>Đức Mạnh, Huyện<br>Đắc Mil, Đắc<br>Nông | 01/02/2025<br>08:20 | 01/02/2025<br>11:00 | 300.000 | 0       | 300.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 87 | 25006531 | 2172 | Phạm Văn<br>Minh        | 16/08/1992 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông          | 30/01/2025<br>23:02 | 31/01/2025<br>00:10 | 700.000 | 511.577 | 188.423 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 88 | 25006560 | 2173 | Nguyễn Thị<br>Thùy Dung | 02/06/1996 | Xã Kiến Thành,<br>Huyện Đắc R'Lấp,<br>Tỉnh Đắc Nông      | 31/01/2025<br>15:38 | 31/01/2025<br>16:00 | 170.000 | 169.500 | 500     | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 89 | 25006518 | 2175 | Nguyễn Tấn<br>Thành     | 14/03/2001 | Xã Đắc R'La,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông          | 30/01/2025<br>18:17 | 30/01/2025<br>19:30 | 500.000 | 423.404 | 76.596  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |

|    |          |      |                          |            |                                                            |                     |                     |           |         |         |                                                 |
|----|----------|------|--------------------------|------------|------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 90 | 25006532 | 2177 | Phan Hữu Tâm             | 16/04/1974 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông            | 30/01/2025<br>23:10 | 31/01/2025<br>08:40 | 700.000   | 568.604 | 131.396 | Khoa Ngoại tổng<br>hợp                          |
| 91 | 25006463 | 2182 | Trương Ngọc<br>Thanh     | 04/09/1983 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông            | 29/01/2025<br>16:59 | 29/01/2025<br>17:30 | 160.000   | 151.125 | 8.875   | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 92 | 25006381 | 2183 | Nguyễn Đình<br>Hạo Nhiên | 25/01/2012 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông             | 27/01/2025<br>16:08 | 27/01/2025<br>16:50 | 500.000   | 411.904 | 88.096  | Khoa Ngoại tổng<br>hợp                          |
| 93 | 25010010 | 2187 | H' Luah                  | 01/01/1980 | Xã Đắk N'Drót,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông          | 13/02/2025<br>15:21 | 13/02/2025<br>15:55 | 1.000.000 | 733.809 | 266.191 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 94 | 25008401 | 2194 | Trần Đình Đức<br>Hoàng   | 01/01/1984 | Phường Hiệp<br>Thành, Quận 12,<br>Thành phố Hồ Chí<br>Minh | 07/02/2025<br>20:52 | 08/02/2025<br>05:00 | 700.000   | 483.397 | 216.603 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 95 | 25006611 | 2198 | Diệp Sương<br>Hồng Nhung | 22/12/1985 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông            | 01/02/2025<br>14:54 | 01/02/2025<br>18:30 | 500.000   | 260.810 | 239.190 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 96 | 25009712 | 2428 | Kim Thị Hoài<br>Thu      | 10/03/2003 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông                  | 12/02/2025<br>20:59 | 13/02/2025<br>16:30 | 500.000   | 82.512  | 417.488 | Khoa Nội                                        |
| 97 | 25008400 | 2429 | Lưu Thị Thanh<br>Huệ     | 19/01/2004 | Xã Thuận Hạnh,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông         | 07/02/2025<br>20:44 | 08/02/2025<br>08:00 | 400.000   | 103.698 | 296.302 | Khoa Nội                                        |
| 98 | 25007688 | 2430 | Phạm Thiết Trí           | 02/11/1974 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông            | 05/02/2025<br>15:49 | 06/02/2025<br>10:45 | 500.000   | 264.664 | 235.336 | Khoa Nội                                        |

|     |          |      |                     |            |                                                              |                     |                     |           |         |         |                                                 |
|-----|----------|------|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 99  | 25007251 | 2435 | Phạm Thị Mai        | 07/03/1957 | Xã Đắc SẮk,<br>Huyện ĐẮk Mĩl,<br>Tỉnh ĐẮk NÔNG               | 04/02/2025<br>13:45 | 09/02/2025<br>16:10 | 1.100.000 | 444.600 | 655.400 | Khoa Nội                                        |
| 100 | 25010345 |      | Vương Thị Hà        | 23/06/1990 | Xã Đức Minh,<br>Huyện ĐẮk Mĩl,<br>Tỉnh ĐẮk NÔNG              | 14/02/2025<br>22:49 | 15/02/2025<br>00:35 | 500.000   | 0       | 500.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 101 | 25010037 | 2445 | Trần Văn Quý        | 05/08/1996 | Xã ĐẮk SẮk,<br>Huyện ĐẮk Mĩl,<br>Tỉnh ĐẮk NÔNG               | 13/02/2025<br>21:47 | 14/02/2025<br>07:30 | 200.000   | 79.122  | 120.878 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 102 | 25008407 | 2431 | H Tách              | 01/01/1976 | Xã ĐẮk N'Drót,<br>Huyện ĐẮk Mĩl,<br>Tỉnh ĐẮk NÔNG            | 08/02/2025<br>00:27 | 10/02/2025<br>08:00 | 1.200.000 | 795.095 | 404.905 | Khoa Nội                                        |
| 103 | 25008258 | 2437 | Đậu Hồng<br>Quân    | 17/02/2006 | Xã ĐẮk SẮk,<br>Huyện ĐẮk Mĩl,<br>Tỉnh ĐẮk NÔNG               | 07/02/2025<br>12:10 | 08/02/2025<br>08:00 | 700.000   | 472.558 | 227.442 | Khoa Nội                                        |
| 104 | 25010450 | 2443 | Trương Văn<br>Hùng  | 01/01/1992 | Xã Quỳnh Lương,<br>Huyện Quỳnh Lưu,<br>Tỉnh Nghệ An          | 15/02/2025<br>22:40 | 16/02/2025<br>00:30 | 600.000   | 163.307 | 436.693 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 105 | 25010412 | 2444 | Đậu Minh<br>Hương   | 00/00/1963 | Xã Hòa Khánh,<br>Thành phố Buôn<br>Ma Thuột, Tỉnh<br>ĐẮk LẮk | 15/02/2025<br>12:59 | 15/02/2025<br>13:30 | 1.000.000 | 666.073 | 333.927 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 106 | 25010266 | 2447 | Phạm Quang<br>Thành | 17/11/1999 | Xã ĐẮk R'La,<br>Huyện ĐẮk Mĩl,<br>Tỉnh ĐẮk NÔNG              | 14/02/2025<br>14:06 | 14/02/2025<br>14:40 | 500.000   | 324.329 | 175.671 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 107 | 25010413 | 2448 | Nguyễn Đức<br>Ngọc  | 11/05/1963 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện ĐẮk Mĩl,<br>Tỉnh ĐẮk NÔNG              | 15/02/2025<br>13:16 | 15/02/2025<br>17:00 | 500.000   | 270.081 | 229.919 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu                         |

|     |          |      |                      |            |                                                    |                     |                     |         |         |         |                                                 |
|-----|----------|------|----------------------|------------|----------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|---------|---------|-------------------------------------------------|
|     |          |      |                      |            |                                                    |                     |                     |         |         |         | và Gây mê<br>hồi sức                            |
| 108 | 25006612 |      | Lăng Anh Tú          | 11/08/2011 | Xã Nam Nung,<br>Huyện Krông Nô,<br>Tỉnh Đắk Nông   | 01/02/2025<br>15:46 | 01/02/2025<br>17:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 109 | 25009034 | 2821 | Hoàng Nữ Thu<br>Hiền | 26/07/2008 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông     | 10/02/2025<br>18:19 | 11/02/2025<br>08:00 | 500.000 | 88.569  | 411.431 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 110 | 25009370 | 2822 | Trần Văn<br>Duyên    | 04/02/2000 | t4, Xã Đắk Môl,<br>Huyện Đắk Song,<br>Đắk Nông     | 11/02/2025<br>21:54 | 13/02/2025<br>12:00 | 500.000 | 169.756 | 330.244 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 111 | 25012523 |      | Y Nhi                | 20/10/2010 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông    | 23/02/2025<br>19:52 | 24/02/2025<br>08:00 | 300.000 | 0       | 300.000 | Khoa Nhi                                        |
| 112 | 25006604 |      | Lê Duy Linh          | 10/05/1992 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông     | 01/02/2025<br>11:52 | 01/02/2025<br>12:45 | 700.000 | 0       | 700.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 113 | 25006628 | 2838 | H Thị                | 14/07/2005 | jun ju, Xã Đức<br>Minh, Huyện Đắk<br>Mil, Đắk Nông | 01/02/2025<br>19:09 | 01/02/2025<br>21:45 | 50.000  | 40.400  | 9.600   | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 114 | 25009375 |      | Ngụy Thị Thu         | 16/11/1967 | đắc thọ, Xã Đắk<br>Lao, Huyện Đắk<br>Mil, Đắk Nông | 12/02/2025<br>05:42 | 12/02/2025<br>11:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa Nội                                        |
| 115 | 25012440 | 2842 | Bàn Vườn<br>Sinh     | 12/04/1976 | Xã Đắk N'Drót,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông  | 23/02/2025<br>00:10 | 23/02/2025<br>07:00 | 500.000 | 18.204  | 481.796 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 116 | 25012340 | 2849 | Trần Thị Thu         | 05/05/1978 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông    | 22/02/2025<br>08:23 | 22/02/2025<br>14:00 | 500.000 | 143.814 | 356.186 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |

|     |          |      |                        |            |                                                      |                     |                     |           |         |         |                                                 |
|-----|----------|------|------------------------|------------|------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 117 | 25008561 | 2834 | Y - Sương              | 01/01/2006 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông      | 09/02/2025<br>01:39 | 09/02/2025<br>03:00 | 400.000   | 357.704 | 42.296  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 118 | 25006627 | 2837 | Y - Quynh              | 03/02/1996 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông      | 01/02/2025<br>19:01 | 01/02/2025<br>21:15 | 700.000   | 601.904 | 98.096  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 119 | 25012932 | 2840 | Triệu Thúy Hà          | 25/02/2010 | Xã Đắk Môt,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông      | 24/02/2025<br>20:30 | 24/02/2025<br>21:00 | 151.000   | 150.300 | 700     | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 120 | 25012931 | 2841 | Lê Thị Bình            | 06/08/1984 | Xã Thuận Hạnh,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông   | 24/02/2025<br>20:19 | 24/02/2025<br>20:40 | 110.000   | 109.300 | 700     | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 121 | 25009364 | 2844 | Lê Chí Thành           | 27/08/1982 | Xã Đắk N'Drôt,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông    | 11/02/2025<br>19:12 | 11/02/2025<br>20:20 | 600.000   | 435.984 | 164.016 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 122 | 25012275 | 2845 | Nguyễn Thành<br>Danh   | 25/09/2010 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông       | 21/02/2025<br>19:52 | 21/02/2025<br>20:30 | 700.000   | 313.460 | 386.540 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 123 | 25011976 | 2846 | Đỗ Thị Lan<br>Anh      | 31/12/2006 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông      | 20/02/2025<br>23:06 | 21/02/2025<br>04:30 | 1.000.000 | 425.779 | 574.221 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 124 | 25013173 | 2854 | Cao Hùng               | 01/01/1972 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông       | 25/02/2025<br>11:11 | 25/02/2025<br>11:45 | 500.000   | 78.829  | 421.171 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 125 | 25012937 | 2855 | Nguyễn Thị<br>Ngọc Ánh | 06/01/1994 | Thị trấn Đắk Mil,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông | 25/02/2025<br>01:42 | 25/02/2025<br>06:30 | 500.000   | 451.279 | 48.721  | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu                         |

|     |          |      |                         |            |                                                                |                     |                     |           |           |           |                                                        |
|-----|----------|------|-------------------------|------------|----------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------|
|     |          |      |                         |            |                                                                |                     |                     |           |           |           | và Gây mê<br>hồi sức                                   |
| 126 | 25012940 |      | Nguyễn Hoàng<br>Mẫn Nhi | 23/11/2015 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                | 25/02/2025<br>06:59 | 25/02/2025<br>08:00 | 700.000   | 0         | 700.000   | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 127 | 25013548 |      | Vương Thị<br>Thanh      | 08/08/1984 | Xuân Thành, Xã<br>Đức Minh, Huyện<br>Đắk Mil, Tỉnh Đắk<br>Nông | 26/02/2025<br>17:47 | 26/02/2025<br>18:00 | 745.000   | 0         | 745.000   | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 128 | 25013266 | 3190 | Lê Anh Khoa             | 20/02/1987 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                | 26/02/2025<br>00:09 | 26/02/2025<br>08:00 | 500.000   | 118.721   | 381.279   | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 129 | 25014064 |      | Đặng Hiệu An            | 22/02/1976 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                | 28/02/2025<br>18:04 | 28/02/2025<br>18:30 | 500.000   | 0         | 500.000   | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 130 | 25007579 | 3193 | Nguyễn Văn<br>Đồng      | 22/07/1954 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                 | 05/02/2025<br>12:10 | 17/02/2025<br>08:00 | 1.000.000 | 856.500   | 143.500   | Khoa Nội                                               |
| 131 | 25013708 | 3194 | Nguyễn Đan<br>Thư       | 15/01/2012 | Thị trấn Đắk Mil,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông           | 27/02/2025<br>10:37 | 27/02/2025<br>22:15 | 500.000   | 133.469   | 366.531   | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 132 | 25012101 | 3195 | Nguyễn Thị Lệ<br>Thu    | 22/03/1997 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                | 21/02/2025<br>09:03 | 21/02/2025<br>11:00 | 2.000.000 | 411.237   | 1.588.763 | Khoa<br>Chăm sóc<br>sức khỏe<br>sinh sản và<br>Phụ sản |
| 133 | 25006667 | 3197 | Phan Văn Huệ            | 01/01/1967 | Xã Đắk Lao,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                 | 02/02/2025<br>11:58 | 18/02/2025<br>09:30 | 1.700.000 | 1.661.005 | 38.995    | Khoa Nội                                               |

|     |          |      |                        |            |                                                                 |                     |                     |         |         |         |                                                 |
|-----|----------|------|------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 134 | 25013549 |      | Nguyễn Thị Hóa         | 01/01/1972 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông                      | 26/02/2025<br>17:48 | 26/02/2025<br>18:15 | 745.000 | 0       | 745.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 135 | 25010536 | 3202 | Đỗ Tấn Hoàng Sang      | 20/02/1999 | Xã Đắk Lao,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                  | 16/02/2025<br>22:42 | 16/02/2025<br>23:40 | 500.000 | 71.541  | 428.459 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 136 | 25011311 | 3203 | Ngô Quốc Điền          | 08/10/1987 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                  | 18/02/2025<br>19:42 | 18/02/2025<br>23:00 | 500.000 | 105.316 | 394.684 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 137 | 25010524 |      | Trần Công Đính         | 03/06/1993 | Xã Vinh Hà,<br>Huyện Phú Vang,<br>Tỉnh Thừa Thiên<br>Huế        | 16/02/2025<br>16:43 | 17/02/2025<br>11:00 | 300.000 | 0       | 300.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 138 | 25012529 | 3205 | Trần Hoàng Lâm         | 01/01/1990 | Xã Vĩnh Phú<br>Đông, Huyện<br>Phước Long, Tỉnh<br>Bạc Liêu      | 23/02/2025<br>23:11 | 23/02/2025<br>23:50 | 300.000 | 25.686  | 274.314 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 139 | 25012531 |      | Y Thiên Êban           | 27/07/2002 | Thị trấn Đắk Mil,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông            | 24/02/2025<br>03:59 | 24/02/2025<br>05:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 140 | 25012534 | 3209 | Nguyễn Thị Phương Dung | 22/12/1956 | TDP 16, Thị trấn<br>Đắk Mil, Huyện<br>Đắk Mil, Tỉnh Đắk<br>Nông | 24/02/2025<br>05:34 | 24/02/2025<br>06:15 | 300.000 | 64.306  | 235.694 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 141 | 25014071 | 3210 | Đinh Văn Tơ            | 19/09/2006 | Xã Bình Trị,<br>Huyện Bình Sơn,<br>Tỉnh Quảng Ngãi              | 28/02/2025<br>21:08 | 28/02/2025<br>21:35 | 50.000  | 33.600  | 16.400  | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 142 | 25012769 | 3211 | Nguyễn Đình Hiền       | 05/03/1970 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                 | 24/02/2025<br>11:03 | 25/02/2025<br>05:30 | 500.000 | 304.813 | 195.187 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu                         |

|     |          |      |                       |            |                                                                  |                     |                     |           |         |         |                                                 |
|-----|----------|------|-----------------------|------------|------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|-------------------------------------------------|
|     |          |      |                       |            |                                                                  |                     |                     |           |         |         | và Gây mê<br>hồi sức                            |
| 143 | 25013551 | 3189 | Vương Thị<br>Nhàn     | 10/08/1986 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông                  | 26/02/2025<br>18:16 | 26/02/2025<br>18:45 | 500.000   | 150.300 | 349.700 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 144 | 25013808 | 3191 | Lê Duy Ninh           | 07/07/1979 | Phường Nghĩa<br>Phú, Thành phố<br>Gia Nghĩa, Tỉnh<br>Đắk Nông    | 28/02/2025<br>03:07 | 28/02/2025<br>04:00 | 500.000   | 321.704 | 178.296 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 145 | 25013559 | 3199 | Y Chương              | 22/11/2009 | Xã Đắk Môt,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông                  | 26/02/2025<br>21:31 | 26/02/2025<br>23:00 | 200.000   | 161.082 | 38.918  | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 146 | 25010803 | 3200 | Phạm Tuấn<br>Anh      | 01/01/1994 | Thị trấn Đắk Mil,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông             | 17/02/2025<br>11:48 | 17/02/2025<br>14:30 | 500.000   | 454.319 | 45.681  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 147 | 25011568 | 3204 | Nguyễn Hải<br>Phương  | 23/08/1981 | thế lợi, Xã Tịnh<br>Phong, Huyện Sơn<br>Tịnh, Tỉnh Quảng<br>Ngãi | 19/02/2025<br>13:44 | 19/02/2025<br>16:50 | 1.000.000 | 550.583 | 449.417 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 148 | 25012772 | 3206 | Vũ Văn<br>Phương      | 01/01/1979 | Xã Đắk Môt,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông                  | 24/02/2025<br>11:40 | 25/02/2025<br>07:49 | 400.000   | 390.810 | 9.190   | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 149 | 25014276 | 3557 | Nguyễn Gia<br>Hân     | 01/01/2008 | Đức Thắng, Xã<br>Đức Mạnh, Huyện<br>Đắk Mil, Tỉnh Đắk<br>Nông    | 03/03/2025<br>07:23 | 04/03/2025<br>08:00 | 300.000   | 85.262  | 214.738 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 150 | 25014213 | 3558 | Nguyễn Thiên<br>Vương | 09/05/1993 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông                       | 02/03/2025<br>14:44 | 03/03/2025<br>07:00 | 500.000   | 130.967 | 369.033 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |

|     |          |      |                    |            |                                                        |                     |                     |           |         |         |                                        |
|-----|----------|------|--------------------|------------|--------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|----------------------------------------|
| 151 | 25014236 |      | Nguyễn Ngọc Trường | 18/07/2009 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông         | 02/03/2025<br>18:03 | 02/03/2025<br>21:00 | 500.000   | 0       | 500.000 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 152 | 25014590 | 3565 | Nguyễn Anh Tú      | 03/05/2009 | Xuân Sơn, Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 04/03/2025<br>01:18 | 04/03/2025<br>06:30 | 300.000   | 73.817  | 226.183 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 153 | 25014176 |      | Hồ Hoài Anh        | 01/01/2013 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông           | 02/03/2025<br>07:41 | 02/03/2025<br>09:30 | 120.000   | 0       | 120.000 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 154 | 25015761 | 3567 | Đặng Hoài Đông     | 26/11/1985 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông           | 08/03/2025<br>17:17 | 08/03/2025<br>22:20 | 300.000   | 28.398  | 271.602 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 155 | 25013558 | 3572 | Trần Thị Thu Hương | 12/07/1975 | Thuận Bắc , Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông       | 26/02/2025<br>21:14 | 11/03/2025<br>08:00 | 800.000   | 750.401 | 49.599  | Khoa Nội                               |
| 156 | 25014607 | 3574 | Nguyễn Thị Xuân    | 03/03/1953 | Đức Thành, Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông        | 04/03/2025<br>07:19 | 09/03/2025<br>21:50 | 1.200.000 | 911.313 | 288.687 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 157 | 25015553 | 3578 | Lê Văn An          | 22/06/1966 | Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông              | 07/03/2025<br>12:22 | 07/03/2025<br>13:15 | 300.000   | 91.903  | 208.097 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 158 | 25015854 | 3581 | Trần Hữu Hạnh      | 25/02/2004 | Xã Đắk Lao,<br>Huyện Đắk Mil, Đắk Nông                 | 09/03/2025<br>17:09 | 09/03/2025<br>17:40 | 500.000   | 33.600  | 466.400 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |

|     |          |      |                      |            |                                                |                  |                  |           |         |         |                                            |
|-----|----------|------|----------------------|------------|------------------------------------------------|------------------|------------------|-----------|---------|---------|--------------------------------------------|
| 159 | 25015835 | 3583 | Nguyễn Thị Sinh      | 11/02/1946 | đức lệ A, Xã Đức Mạnh, Huyện Đắk Mil, Đắk Nông | 09/03/2025 12:03 | 09/03/2025 12:30 | 500.000   | 146.776 | 353.224 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 160 | 25016738 | 3594 | Nguyễn Thị Hồng Cẩm  | 19/08/2004 | Xã Đắk Sắk, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông       | 12/03/2025 18:10 | 13/03/2025 08:00 | 200.000   | 192.800 | 7.200   | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản |
| 161 | 25015633 | 3559 | Y Sư Buôn Yă         | 04/01/2000 | Xã Đắk Găn, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông       | 08/03/2025 01:39 | 08/03/2025 08:00 | 500.000   | 373.904 | 126.096 | Khoa Ngoại tổng hợp                        |
| 162 | 25015546 | 3560 | Hoàng Thị Bích Thuận | 00/00/1951 | Thị trấn Đắk Mil, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 07/03/2025 10:32 | 07/03/2025 17:00 | 1.000.000 | 665.575 | 334.425 | Khoa Ngoại tổng hợp                        |
| 163 | 25014577 | 3562 | Thái Kim Đồng        | 12/07/1971 | Xã Đắk Lao, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông       | 03/03/2025 18:36 | 03/03/2025 21:30 | 500.000   | 435.519 | 64.481  | Khoa Ngoại tổng hợp                        |
| 164 | 25014583 | 3566 | Y Chun               | 29/04/2009 | Xã Đắk Môl, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông      | 03/03/2025 21:06 | 03/03/2025 21:30 | 200.000   | 147.100 | 52.900  | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 165 | 25016391 | 3570 | Làu A Thà            | 01/01/2019 | Xã Cư KBang, Huyện Ea Súp, Tỉnh Đắk Lắk        | 11/03/2025 10:49 | 11/03/2025 11:30 | 300.000   | 104.705 | 195.295 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |
| 166 | 25014587 | 3577 | Ngô Thị Ngọc Lan     | 01/01/1979 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông      | 03/03/2025 22:51 | 03/03/2025 23:15 | 500.000   | 150.300 | 349.700 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức     |

|     |          |      |                         |            |                                                             |                     |                     |           |         |         |                                                 |
|-----|----------|------|-------------------------|------------|-------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 167 | 25015770 | 3580 | Võ Minh Tâm             | 28/01/2017 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 08/03/2025<br>20:58 | 08/03/2025<br>22:00 | 160.000   | 156.575 | 3.425   | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 168 | 25014135 | 3582 | Phan Bình Ân            | 08/04/1968 | Đức Sơn, Xã Đức<br>Mạnh, Huyện Đắk<br>Mil, Tỉnh Đắk<br>Nông | 01/03/2025<br>11:41 | 01/03/2025<br>12:30 | 1.200.000 | 312.663 | 887.337 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 169 | 25016490 | 3830 | Nguyễn Thị<br>Bích Kiều | 23/03/1962 | 1, Xã Đắk R'la,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông               | 11/03/2025<br>20:27 | 11/03/2025<br>22:10 | 400.000   | 167.961 | 232.039 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 170 | 25017330 | 3831 | Trần Văn Biên           | 08/10/1980 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông                  | 15/03/2025<br>09:12 | 15/03/2025<br>10:30 | 500.000   | 137.905 | 362.095 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 171 | 25016739 | 3835 | Nguyễn Văn<br>Dinh      | 01/10/1966 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 12/03/2025<br>18:30 | 12/03/2025<br>20:30 | 700.000   | 99.859  | 600.141 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 172 | 25016999 | 3832 | Khuê                    | 00/00/1994 | Xã Ea Yiêng,<br>Huyện Krông Pắc,<br>Tỉnh Đắk Lắk            | 13/03/2025<br>21:46 | 13/03/2025<br>23:30 | 500.000   | 391.304 | 108.696 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 173 | 25016775 | 3833 | Hứa Văn Khôn            | 05/10/1969 | Xã Long Sơn,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông             | 13/03/2025<br>07:16 | 13/03/2025<br>07:40 | 500.000   | 45.000  | 455.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 174 | 25016736 | 3834 | Trần Đình Nho           | 01/01/1977 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 12/03/2025<br>16:07 | 12/03/2025<br>19:00 | 1.000.000 | 566.825 | 433.175 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |

|     |          |      |                      |            |                                                              |                     |                     |         |         |         |                                                 |
|-----|----------|------|----------------------|------------|--------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------|---------|---------|-------------------------------------------------|
| 175 | 25017003 | 3836 | Lữ Đức Dương         | 11/02/2003 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 13/03/2025<br>23:39 | 13/03/2025<br>23:59 | 500.000 | 183.900 | 316.100 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 176 | 25016997 |      | Trần Hồng Ân         | 21/07/2019 | Xã Đắk R'La,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 13/03/2025<br>21:26 | 14/03/2025<br>14:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 177 | 25016919 | 3891 | Bàn Thúy<br>Ngọc     | 24/09/2011 | Thôn Đắk Ri, Xã<br>Tân Thành, Huyện<br>Krông Nô, Đắk<br>Nông | 13/03/2025<br>12:48 | 14/03/2025<br>16:20 | 100.000 | 31.126  | 68.874  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 178 | 25018102 | 4087 | Đậu Nữ Hoàng<br>Diệu | 01/01/2004 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 18/03/2025<br>23:50 | 19/03/2025<br>01:20 | 294.000 | 110.949 | 183.051 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 179 | 25017468 | 4088 | Vũ Thị Ánh<br>Sương  | 16/09/1962 | đức đoàn, Xã Đức<br>Minh, Huyện Đắk<br>Mil, Đắk Nông         | 16/03/2025<br>22:09 | 17/03/2025<br>09:10 | 500.000 | 194.887 | 305.113 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 180 | 25018930 |      | Lê Ngọc Trà<br>My    | 14/03/2019 | Thị trấn Đắk Mil,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông         | 22/03/2025<br>06:24 | 22/03/2025<br>08:00 | 500.000 | 0       | 500.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 181 | 25018340 |      | Đỗ Thị Tâm           | 10/02/1954 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông                   | 19/03/2025<br>14:27 | 19/03/2025<br>15:20 | 200.000 | 0       | 200.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 182 | 25018216 | 4104 | Lâm Minh<br>Khôi     | 22/12/2018 | Thị Trấn Đắk Mil,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Đắk Nông              | 19/03/2025<br>08:30 | 24/03/2025<br>08:00 | 500.000 | 314.382 | 185.618 | Khoa Nhi                                        |

|     |          |      |                     |            |                                                      |                     |                     |           |         |         |                                        |
|-----|----------|------|---------------------|------------|------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|----------------------------------------|
| 183 | 25018524 | 4109 | Nguyễn Thị Đại Lộc  | 05/03/2013 | Xã Đắc Gàn,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Đắk Nông            | 20/03/2025<br>09:36 | 24/03/2025<br>08:00 | 500.000   | 233.668 | 266.332 | Khoa Nhi                               |
| 184 | 25018576 | 4114 | Lê Nguyên Bá Đạt    | 19/04/2015 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông      | 20/03/2025<br>15:40 | 24/03/2025<br>08:00 | 500.000   | 272.228 | 227.772 | Khoa Nhi                               |
| 185 | 25018097 | 4115 | Phạm Anh Tài        | 18/01/2016 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông       | 18/03/2025<br>20:41 | 24/03/2025<br>08:00 | 450.000   | 361.631 | 88.369  | Khoa Nhi                               |
| 186 | 25018092 | 4116 | Nguyễn Đăng Khởi My | 27/01/2016 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông       | 18/03/2025<br>17:14 | 24/03/2025<br>08:00 | 1.000.000 | 325.091 | 674.909 | Khoa Nhi                               |
| 187 | 25018234 | 4148 | Cao Thị Diệp Như    | 19/08/2010 | Thị trấn Đắc Mil,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Đắk Nông      | 19/03/2025<br>08:52 | 20/03/2025<br>10:15 | 500.000   | 109.320 | 390.680 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 188 | 25018386 |      | Cao Thành Phố       | 01/08/1986 | Xã Đắc Sắk,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông       | 19/03/2025<br>21:59 | 20/03/2025<br>08:00 | 500.000   | 0       | 500.000 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 189 | 25015622 | 4149 | Nguyễn Nghĩa        | 16/02/2019 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông      | 07/03/2025<br>16:54 | 20/03/2025<br>08:00 | 100.000   | 75.600  | 24.400  | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 190 | 25017384 | 4150 | Trần Quốc Việt      | 05/02/2006 | Xã Đức Mạnh,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Đắk Nông           | 15/03/2025<br>20:50 | 15/03/2025<br>22:00 | 500.000   | 33.600  | 466.400 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 191 | 25018581 | 4091 | Phùng Xuân Hiện     | 10/12/1994 | Xã Đắc Hòa,<br>Huyện Đắc Song,<br>Tỉnh Đắk Nông      | 20/03/2025<br>14:30 | 20/03/2025<br>15:15 | 500.000   | 133.829 | 366.171 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 192 | 25018389 | 4096 | Vũ Ngọc Hân         | 14/08/2022 | Thị trấn Đắc Mil,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông | 19/03/2025<br>22:28 | 19/03/2025<br>23:15 | 119.000   | 118.209 | 791     | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |

|     |          |      |                    |            |                                                              |                     |                     |           |         |         |                                                        |
|-----|----------|------|--------------------|------------|--------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|---------|---------|--------------------------------------------------------|
| 193 | 25017469 | 4098 | Y Tuấn             | 14/04/2008 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 16/03/2025<br>22:22 | 19/03/2025<br>08:00 | 1.000.000 | 993.390 | 6.610   | Khoa Nội                                               |
| 194 | 25016210 | 4142 | Nguyễn Thị<br>Thảo | 12/12/2008 | Thị trấn Đức An,<br>Huyện Đắk Song,<br>Tỉnh Đắk Nông         | 10/03/2025<br>19:12 | 10/03/2025<br>20:00 | 770.000   | 387.835 | 382.165 | Khoa<br>Chăm sóc<br>sức khỏe<br>sinh sản và<br>Phụ sản |
| 195 | 25017465 | 4151 | Y Nhật             | 01/01/1982 | Xã Đức Minh,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 16/03/2025<br>20:39 | 17/03/2025<br>08:00 | 500.000   | 467.219 | 32.781  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 196 | 25017376 | 4152 | Thạch Nang         | 01/01/1975 | Thôn 10 A, Xã<br>Đắk Lao, Huyện<br>Đắk Mil, Tỉnh Đắk<br>Nông | 15/03/2025<br>17:47 | 16/03/2025<br>08:00 | 700.000   | 633.454 | 66.546  | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                              |
| 197 | 25021174 |      | Trần Công<br>Minh  | 03/12/2012 | Xã Đắk Lao,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông               | 31/03/2025<br>21:56 | 31/03/2025<br>23:54 | 300.000   | 0       | 300.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 198 | 25020585 | 4572 | Y - Mům            | 01/01/1984 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông              | 29/03/2025<br>00:35 | 31/03/2025<br>08:50 | 300.000   | 184.539 | 115.461 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 199 | 25020776 | 4574 | Lê Quang<br>Minh   | 17/06/1975 | Xã Đắk Lao,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông               | 30/03/2025<br>15:01 | 31/03/2025<br>00:30 | 500.000   | 182.443 | 317.557 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức        |
| 200 | 25019121 | 4576 | Ngô Tiến Nam       | 15/01/1987 | Xã Đắk Sắk,<br>Huyện Đắk Mil,<br>Tỉnh Đắk Nông               | 24/03/2025<br>02:39 | 26/03/2025<br>16:10 | 500.000   | 151.877 | 348.123 | Khoa Nội                                               |

|     |          |      |                      |            |                                                                 |                     |                     |           |           |         |                                                 |
|-----|----------|------|----------------------|------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|-----------|-----------|---------|-------------------------------------------------|
| 201 | 25019469 | 4577 | Kim Thế Vững         | 02/07/1966 | Xã Đắc Lao,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông                  | 25/03/2025<br>07:10 | 26/03/2025<br>15:30 | 500.000   | 192.803   | 307.197 | Khoa Nội                                        |
| 202 | 25015869 | 4581 | Trần Văn Pháp        | 10/12/1958 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Đắc Nông                      | 10/03/2025<br>08:52 | 25/03/2025<br>08:30 | 1.200.000 | 1.161.991 | 38.009  | Khoa Nội                                        |
| 203 | 25018288 | 4585 | Nguyễn Tùng<br>Vĩ    | 15/06/2004 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông                 | 19/03/2025<br>11:42 | 19/03/2025<br>15:00 | 1.200.000 | 1.075.138 | 124.862 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 204 | 25020263 | 4588 | Bùi Thanh Hải        | 27/07/1991 | Thị trấn Đắc Mil,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông            | 27/03/2025<br>18:33 | 27/03/2025<br>20:00 | 700.000   | 125.981   | 574.019 | Khoa<br>Ngoại tổng<br>hợp                       |
| 205 | 25020261 | 4598 | Lê Văn Hoàng         | 09/11/1979 | TDP 6, Thị trấn<br>Đắc Mil, Huyện<br>Đắc Mil, Tỉnh Đắc<br>Nông  | 27/03/2025<br>17:53 | 27/03/2025<br>22:50 | 500.000   | 112.370   | 387.630 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 206 | 25019129 | 4600 | Nguyễn Thị<br>Phương | 01/01/1963 | Thị trấn Đắc Mil,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông            | 24/03/2025<br>04:38 | 24/03/2025<br>10:30 | 300.000   | 110.639   | 189.361 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 207 | 25021166 | 4601 | Nguyễn Văn<br>Hằng   | 01/01/1978 | Phước cường, Xã<br>Cù Bị, Huyện<br>Châu Đức, Bà Rịa<br>Vũng Tàu | 31/03/2025<br>16:44 | 01/04/2025<br>21:10 | 1.000.000 | 284.559   | 715.441 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 208 | 25019715 | 4602 | H Phiang             | 12/03/1977 | Xã Đắc Mól,<br>Huyện Đắc Song,<br>Tỉnh Đắc Nông                 | 25/03/2025<br>16:17 | 26/03/2025<br>10:00 | 200.000   | 30.640    | 169.360 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |
| 209 | 25019731 |      | Tôn Văn Nghi         | 18/02/1957 | Xã Thuận An,<br>Huyện Đắc Mil,<br>Tỉnh Đắc Nông                 | 25/03/2025<br>23:16 | 25/03/2025<br>23:35 | 700.000   | 0         | 700.000 | Khoa Hồi<br>sức cấp cứu<br>và Gây mê<br>hồi sức |

|     |          |      |                 |            |                                                     |                  |                  |         |         |         |                                        |
|-----|----------|------|-----------------|------------|-----------------------------------------------------|------------------|------------------|---------|---------|---------|----------------------------------------|
| 210 | 25021164 |      | Hoàng Văn Ngộ   | 01/10/1978 | 4, Xã Đắc N'đrót, Huyện Đắc Mil, Đắc Nông           | 31/03/2025 16:31 | 31/03/2025 19:20 | 100.000 | 0       | 100.000 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 211 | 25020713 | 4604 | Bùi Hải Nam     | 28/04/2009 | Tân Bình, Xã Đắc Hòa, Huyện Đắc Song, Tỉnh Đắc Nông | 29/03/2025 23:08 | 29/03/2025 23:30 | 700.000 | 33.600  | 666.400 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 212 | 25019972 | 4607 | Nguyễn Công Sáu | 19/06/1961 | Thị trấn Đắc Mil, Huyện Đắc Mil, Tỉnh Đắc Nông      | 26/03/2025 17:53 | 26/03/2025 20:00 | 300.000 | 77.456  | 222.544 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 213 | 25020710 |      | Bùi Xuân Linh   | 15/09/1984 | Xã Đắc N'đrót, Huyện Đắc Mil, Đắc Nông              | 29/03/2025 22:22 | 30/03/2025 00:30 | 300.000 | 0       | 300.000 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 214 | 25019984 | 4609 | Cao Thị Sâm     | 01/12/1940 | Xã Đắc Lao, Huyện Đắc Mil, Tỉnh Đắc Nông            | 27/03/2025 00:56 | 27/03/2025 02:15 | 100.000 | 25.323  | 74.677  | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 215 | 25021178 | 4571 | Cao Nữ Ái Sa    | 16/01/1994 | Xã Đức Minh, Huyện Đắc Mil, Tỉnh Đắc Nông           | 31/03/2025 23:38 | 01/04/2025 00:10 | 300.000 | 167.890 | 132.110 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 216 | 25019725 | 4578 | Y - Đa Rôn      | 08/03/2012 | Xã Đắc Sắk, Huyện Đắc Mil, Tỉnh Đắc Nông            | 25/03/2025 20:41 | 26/03/2025 16:30 | 400.000 | 349.666 | 50.334  | Khoa Nhi                               |
| 217 | 25019724 | 4582 | H - Azôn        | 20/04/2014 | Xã Đắc Sắk, Huyện Đắc Mil, Tỉnh Đắc Nông            | 25/03/2025 20:39 | 26/03/2025 16:30 | 400.000 | 350.166 | 49.834  | Khoa Nhi                               |

|     |          |      |                   |            |                                           |                  |                  |           |         |         |                                        |
|-----|----------|------|-------------------|------------|-------------------------------------------|------------------|------------------|-----------|---------|---------|----------------------------------------|
| 218 | 25020588 | 4583 | Đinh Lê Tuấn Kiệt | 02/11/2002 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 29/03/2025 05:29 | 30/03/2025 08:00 | 500.000   | 411.965 | 88.035  | Khoa Nội                               |
| 219 | 25019067 | 4587 | Y Thự             | 16/06/2010 | Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 22/03/2025 22:43 | 23/03/2025 21:00 | 600.000   | 565.251 | 34.749  | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 220 | 25018929 | 4596 | Lương Văn Quang   | 01/01/1988 | Phường Đập Đá, An Nhơn, Tỉnh Bình Định    | 22/03/2025 02:08 | 23/03/2025 14:30 | 1.000.000 | 648.063 | 351.937 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |
| 221 | 25020790 | 4597 | Y Đây Bu Dốp      | 01/01/2016 | Xã Đắk Môt, Huyện Đắk Song, Tỉnh Đắk Nông | 30/03/2025 17:41 | 30/03/2025 18:40 | 1.000.000 | 958.737 | 41.263  | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 222 | 25019983 | 4599 | Nguyễn Minh Cường | 24/07/1999 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 27/03/2025 00:19 | 27/03/2025 01:30 | 500.000   | 153.650 | 346.350 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 223 | 25019061 | 4603 | Nguyễn Thị Nhi    | 14/04/1992 | Xã Đức Minh, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 22/03/2025 20:06 | 22/03/2025 21:15 | 151.000   | 150.155 | 845     | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 224 | 25020574 | 4608 | Lê Thị Thanh      | 20/07/1975 | Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 28/03/2025 17:38 | 28/03/2025 18:15 | 570.000   | 402.579 | 167.421 | Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức |
| 225 | 25020496 | 4589 | Y Môn             | 01/01/1979 | Xã Thuận An, Huyện Đắk Mil, Tỉnh Đắk Nông | 28/03/2025 14:12 | 29/03/2025 08:00 | 700.000   | 500.944 | 199.056 | Khoa Ngoại tổng hợp                    |